

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2018/HS-PT

Ngày: 20-03-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Huỳnh Đức Kỳ**

Các Thẩm phán: Ông **Phạm Tồn**

Ông **Bùi Trọng Danh**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Na** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:

Ông **Nguyễn Hữu Đãi Em** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 03 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 16/2018/TLPT-HS ngày 25 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Bá P do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Bá P đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 138/2017/HS-ST ngày 18 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Bá P, sinh ngày 26 tháng 02 năm 1964 tại Đà Nẵng. Nơi cư trú: Tổ 08, phường C, quận K, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Huấn luyện viên bóng bàn; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Nguyễn Bá L (chết), Mẹ: Đặng Thị D (chết); Vợ: Phạm Thị Thu C (sinh năm 1968) và 02 con (con lớn nhất sinh năm 1995; con nhỏ nhất sinh năm 2001); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 07/2016, lợi dụng sự quen biết trong quá trình làm việc, Nguyễn Bá P đã có hành vi lừa đảo chiếm đoạt của vợ anh Phạm Việt Anh C là chị Trần Thị Thanh T tổng cộng số tiền 50 triệu đồng. Cụ thể như sau:

Do có quen biết và biết được anh Phạm Việt Anh C đang có nhu cầu tìm việc làm cho vợ là Trần Thị Thanh T. Dù là một huấn luyện viên bóng bàn, không có khả năng để tuyển dụng người khác vào làm việc ở các Ngân hàng hoặc các cơ quan Nhà nước nhưng để có tiền tiêu xài cá nhân P vẫn nói với anh C là có quen biết với rất nhiều người và đã xin được việc cho nhiều người vào làm việc ở các Ngân hàng và cơ quan khác.

Lần thứ nhất: P hứa sẽ xin cho chị T vào làm việc tại các Ngân hàng thương mại trên địa bàn thành phố Đà Nẵng với chi phí 100 triệu đồng, đưa trước 30 triệu đồng. Ngày 12/7/2016 chị T đến nhà P ở K65/8 H, quận K, thành phố Đà Nẵng đưa số tiền 30 triệu đồng cùng hồ sơ xin việc và có viết giát nhận tiền, P hẹn 30-45 ngày sau chị T sẽ có việc làm. Nhận được tiền P tiêu xài cá nhân và không đi xin việc cho chị T như đã hứa. Hết thời gian hẹn P vẫn không xin được việc cho chị T và nói với chị T do các Ngân hàng không có chỉ tiêu tuyển dụng nên không xin được.

Lần thứ 2: P nghe tin ở UBND quận C, thành phố Đà Nẵng có cán bộ văn thư lưu trữ sắp về hưu nên thông báo cho vợ chồng chị T biết và nói chị T xin vào vị trí này với chi phí 150 triệu đồng và đề nghị chị T đưa thêm số tiền 20 triệu đồng để xin việc. P viết giấy nhận tiền với số tiền tổng cộng đã nhận là 50 triệu đồng và hẹn 30-45 ngày sau nếu không xin được việc sẽ hoàn lại tiền. Hết thời gian hẹn P vẫn không xin được việc cho chị T, đồng thời tiêu xài hết số tiền đã nhận của chị T.

Như vậy P đã chiếm đoạt của chị T tổng cộng số tiền 50 triệu đồng.

Với nội dung như trên tại bản án hình sự sơ thẩm số 138/2017/HSST ngày 18/12/2017 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê đã quyết định:

- Căn cứ điểm e khoản 2 Điều 139; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 BLHS.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá P 18 (mười tám) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về phần trách nhiệm dân sự, phần án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 28 tháng 12 năm 2017, bị cáo Nguyễn Bá P có đơn kháng cáo với nội dung: Xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Bá P có đầy đủ nội dung theo thủ tục kháng cáo và nằm trong thời hạn kháng cáo nên đảm bảo hợp lệ. Xét nội dung đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Bá P thì thấy bị cáo Nguyễn Bá P đã có hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác thông qua việc lợi dụng lòng tin của những người quen biết để đưa ra những thông tin sai sự thật nhằm lừa đảo chiếm đoạt tài sản của chị Trần Thị Thanh T với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 50 triệu đồng. Do đó án sơ thẩm xử bị cáo Nguyễn Bá P về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm e, khoản 2, Điều 139 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng tội. Bản án sơ thẩm cũng đã xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p, khoản 1, khoản 2 điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Bá P 18 tháng tù là phù hợp. Tuy nhiên, sau khi xử sơ thẩm bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả, bồi thường cho người bị hại Trần Thị Thanh T số tiền 20 triệu đồng, số tiền còn lại giữa người bị hại và bị cáo tự thỏa thuận với nhau, mỗi tháng bị cáo P sẽ trả 5 triệu đồng.

Do đó đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 BLTTHS 2015 chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Bá P và sửa án sơ thẩm, giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Bá P thừa nhận bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận K, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm e khoản 2 Điều 139 Bộ luật hình sự là đúng tội và bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Bá P cũng đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Nguyễn Bá P không có khả năng tuyển dụng người khác vào làm việc ở Ngân hàng hay Cơ quan Nhà nước, nhưng để có tiền tiêu xài, P đã nảy sinh ý định lừa đảo để chiếm đoạt tài sản, bằng cách nói dối với anh Phạm Việt Anh C có thể xin việc cho vợ

anh C là chị Trần Thị Thanh T vào làm việc ở Ngân hàng trên địa thành phố Đà Nẵng và sau đó lừa lần thứ hai là vào làm cán bộ văn thư lưu trữ ở UBND quận C, thành phố Đà Nẵng để chiếm đoạt hai lần (phạm tội nhiều lần) tổng cộng số tiền 50 triệu đồng. Do đó, bản án sơ thẩm số 138/2017/HSST ngày 18/12/2017 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo Nguyễn Bá P về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm e khoản 2 Điều 139 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Bá P Hội đồng xét xử xét thấy: Do lòng lao động, lại muốn có tiền tiêu xài cá nhân, lợi dụng lòng tin của bạn bè, quen biết nhau, bị cáo đã có sự tính toán, chuẩn bị trước, dùng thủ đoạn gian dối để lừa đảo chiếm đoạt của chị Trần Thị Thanh T số tiền 50 triệu đồng thông qua việc hứa sẽ xin việc làm cho chị T tại các Ngân hàng hoặc Cơ quan Nhà nước khác, mặc dù bản thân không có chức năng và quyền hạn để tuyển dụng người. Hành vi của bị cáo hết sức liều lĩnh, xem thường pháp luật, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Do đó đối với bị cáo cần phải xử phạt thỏa đáng. Cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và xem xét, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 điều 46, Điều 47 BLHS, xử phạt bị cáo mức án 18 tháng tù là phù hợp. Tuy nhiên, Sau khi xử sơ thẩm bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả, bồi thường cho người bị hại Trần Thị Thanh T số tiền 20 triệu đồng, số tiền còn lại giữa người bị hại và bị cáo tự thỏa thuận với nhau, mỗi tháng bị cáo P sẽ trả 5 triệu đồng. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa án sơ thẩm, giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[3] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của BLTTHS 2015; điểm e khoản 2 Điều 139 BLHS 1999; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS 2015:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Bá P, sửa án sơ thẩm.

Xử phạt: Nguyễn Bá P **15 (mười lăm)** tháng tù về tội **“Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”**. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng điểm h Khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Nguyễn Bá P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Phòng HSNV-CA TP ĐN (PV27);
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- VKSND quận Thanh Khê;
- TAND quận Thanh Khê;
- Công an quận Thanh Khê;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp TPĐN;
- Lưu: HS; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Đức Kỳ

